

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *312* /TCT-DNNCN
V/v Chính sách thuế TNCN.

Hà nội, ngày 19 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Dương

Tổng cục Thuế nhận được Văn bản hỏi không số ngày 19/03/2024 của Ông Nguyễn Văn Dương hỏi về chính sách thuế TNCN đối với khoản tiền bồi thường hợp đồng đặt cọc do không thực hiện được hoạt động mua bán BĐS. Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 3 Luật thuế TNCN số 04/2007/QH12 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 26/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13) quy định:

Điều 3. Thu nhập chịu thuế

“Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân gồm các loại thu nhập sau đây, trừ thu nhập được miễn thuế quy định tại Điều 4 của Luật này:

1. Thu nhập từ kinh doanh, bao gồm:

- a) Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ;*
- b) Thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập của cá nhân có giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.*

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm:

- a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công;*
- b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công, phụ cấp quốc phòng, an ninh, phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với những ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm, phụ cấp thu hút, phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật, trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm theo quy định của Bộ luật lao động, các khoản trợ cấp khác do Bảo hiểm xã hội chi trả, trợ cấp giải quyết tệ nạn xã hội;*

c) Tiền thù lao dưới các hình thức;

- d) Tiền nhận được từ tham gia hiệp hội kinh doanh, hội đồng quản trị, ban kiểm soát, hội đồng quản lý và các tổ chức;*

đ) Các khoản lợi ích khác mà đối tượng nộp thuế nhận được bằng tiền hoặc không bằng tiền;

e) Tiền thưởng, trừ các khoản tiền thưởng kèm theo các danh hiệu được Nhà nước phong tặng, tiền thưởng kèm theo giải thưởng quốc gia, giải thưởng quốc tế, tiền thưởng về cải tiến kỹ thuật, sáng chế, phát minh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, tiền thưởng về việc phát hiện, khai báo hành vi vi phạm pháp luật với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Thu nhập từ đầu tư vốn, bao gồm:
 - a) Tiền lãi cho vay;
 - b) Lợi tức cổ phần;
 - c) Thu nhập từ đầu tư vốn dưới các hình thức khác, trừ thu nhập từ lãi trái phiếu Chính phủ.
4. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, bao gồm:
 - a) Thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn trong các tổ chức kinh tế;
 - b) Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán;
 - c) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn dưới các hình thức khác.
5. Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, bao gồm:
 - a) Thu nhập từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;
 - b) Thu nhập từ chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở;
 - c) Thu nhập từ chuyển nhượng quyền thuê đất, thuê mặt nước;
 - d) Các khoản thu nhập khác nhận được từ chuyển nhượng bất động sản.
6. Thu nhập từ trúng thưởng, bao gồm:
 - a) Trúng thưởng xổ số;
 - b) Trúng thưởng trong các hình thức khuyến mại;
 - c) Trúng thưởng trong các hình thức cá cược, casino;
 - d) Trúng thưởng trong các trò chơi, cuộc thi có thưởng và các hình thức trúng thưởng khác.
7. Thu nhập từ bản quyền, bao gồm:
 - a) Thu nhập từ chuyển giao, chuyển quyền sử dụng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ;
 - b) Thu nhập từ chuyển giao công nghệ.
8. Thu nhập từ nhượng quyền thương mại.
9. Thu nhập từ nhận thừa kế là chứng khoán, phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh, bất động sản và tài sản khác phải đăng ký sở hữu hoặc đăng ký sử dụng.
10. Thu nhập từ nhận quà tặng là chứng khoán, phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh, bất động sản và tài sản khác phải đăng ký sở hữu hoặc đăng ký sử dụng.

Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều này. ”

Căn cứ quy định nêu trên, khoản thu nhập Bà Trần Thị Ngọc Ngân nhận được từ việc bồi thường hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng BĐS của Bà Phạm Ngọc Phương Vy và Bà Trần Thị Mỹ Ngọc do không thực hiện hợp đồng chuyển nhượng BĐS theo hợp đồng đặt cọc đã ký kết thì số tiền bồi thường đặt cọc nêu trên không được quy định cụ thể chi tiết trong 10 khoản thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật Thuế TNCN.

Trường hợp Ông Nguyễn Văn Dương cho rằng việc giải quyết là chưa phù hợp với quy định pháp luật thì Ông Nguyễn Văn Dương thực hiện khiếu nại tới cơ quan có thẩm quyền theo trình tự khiếu nại quy định tại Luật Khiếu nại.

Tổng cục Thuế thông báo đề Ông Nguyễn Văn Dương được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Tổng cục trưởng Mai Sơn (để b/c);
- Vụ PC, CS (TCT);
- Cục Thuế TP Cần Thơ;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, DNNCN (2b).

(4; 4)

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ KHD, CN
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Lý Thị Hoài Hương